

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 24/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Cẩm Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hà Đình Sở**.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Đình Ngọc Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Ngọc Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 và 24 tháng 02 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1995 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy B, sinh năm 1966 và bà Tạ Thị Mai S, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/11/2019 đến ngày 15/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/11/2019 đến ngày 15/02/2020 tại xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Yên A**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu 5, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 6, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

3. Ông **Đỗ Văn Ngh**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm Soi Cả, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

4. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

5. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu Sơn Thị, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(Anh Tuấn, anh Nghiệp, chị Xuân, chị Diệp đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 12/11/2019 tại Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc thuộc phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang Nguyễn Tiến Th là lễ tân đang có hành vi chứa mại dâm. Bắt quả tang tại phòng 07 có Trần Văn T, sinh năm 1990, thường trú: khu 6, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn và Nguyễn Thị D, sinh năm 1993, thường trú xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu không mặc quần áo đang nằm trên giường quan hệ tình dục. Tại phòng 08 có Đỗ Văn Ngh, sinh năm 1971, thường trú: khu Soi Cả, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn và Nguyễn Thị X, sinh năm 1990, thường trú: khu Sơn Thị, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ không mặc quần áo đang nằm trên giường quan hệ tình dục. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Nguyễn Tiến Th số tiền 600.000 đồng, Th tự khai là tiền mua dâm của Ngh và T mà có; 01 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 07; 01 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 08 và đưa Nguyễn Tiến Th cùng những người liên quan về trụ sở Công an huyện Thanh Sơn làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 13 giờ 00, ngày 12/11/2019 Đỗ Văn Ngh và Trần Văn T đến Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc thuộc phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn gặp Nguyễn Tiến Th, Ngh hỏi Th muốn mua dâm. Th đồng ý và nói giá mua dâm là 300.000 đồng một người, một lượt. Ngh đồng ý đưa cho Th 600.000 đồng là tiền mua dâm của Ngh và T. Th đưa Ngh và T lên tầng hai và sắp xếp T vào phòng số 07, Ngh vào phòng số 08. Sau đó Th gọi gái bán dâm là Nguyễn Thị D nói lên phòng 07 bán dâm và Nguyễn Thị X lên phòng 08 để bán dâm. Khi T và D đang quan hệ tình dục ở phòng 07; Ngh và X đang quan hệ tình dục ở phòng 08 thì Công an huyện Thanh Sơn kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi làm việc của Nguyễn Tiến Th tại Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc thuộc phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn thu giữ: tại quầy lễ tân 04 bao cao su nhãn hiệu Goldentime chưa qua sử dụng; 01 hộp bao cao su nhãn hiệu Goldentime chưa qua sử dụng, bên trong có 10 bao cao su vẫn còn nguyên; 01 bao cao su nhãn hiệu OK chưa qua sử dụng.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn, Nguyễn Tiến Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Th khai mục đích Th thực hiện hành vi chứa mại dâm để thu lợi cho bản thân.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm

sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Th về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội “Chứa mại dâm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Tiến Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) hộp bao cao su bên trong có 10 (Mười) chiếc nhãn hiệu Goldentime Vệ sỹ gia đình còn nguyên chưa qua sử dụng; 01 (Một) bao cao su nhãn hiệu OK chưa qua sử dụng ; 04 (Bốn) bao cao su nhãn hiệu Goldentime Vệ sỹ gia đình chưa qua sử dụng ; 02 (Hai) bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Thuận, đây là số tiền do hành vi phạm tội mà có.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tiến Thuận không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến Th khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 12/11/2019, Nguyễn Tiến Th đã thực hiện hành vi Chứa mại dâm cho Đỗ Văn Ngh, Trần Văn T, Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị X tại Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc thuộc phố Hạ Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, thu lợi số tiền 600.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai những người mua - bán dâm; Lời khai người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được mại dâm là nguyên nhân lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm cho con người, đặc biệt là căn bệnh HIV nhưng vẫn đồng ý cho các đối tượng mua - bán dâm tại nhà nghỉ nơi mình đang quản lý để thu lời bất chính. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Tính chất vụ án:

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội và nếp sống văn minh trong đời sống xã hội. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền thu lợi bất chính đã được giao nộp trong quá trình điều tra. Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo khai ông nội bị cáo là người có công với cách mạng nhưng không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh để xác định được về nhân thân cụ thể của ông nội bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét tạm ngừng phiên tòa để thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ. Phiên tòa được mở lại ngày 24/02/2020, sau khi xem xét Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình được UBND xã Sơn Vi xác nhận. Ngoài ra bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự được Lữ đoàn đặc công 113 tặng danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiên” trong phong trào thi đua quyết thắng Lữ đoàn đặc công 113; ông nội bị cáo là “Nguyễn Minh C có công với Nhà nước nên được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3”; Mẹ đẻ bị cáo là bà Tạ Thị Mai S được tặng kỷ niệm chương “ Vì sự phát triển của phụ nữ Việt Nam” của Đoàn Chủ tịch TW Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và các quy định của pháp luật, đề nghị xử phạt bị cáo Thuận từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo và dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy theo biên bản xác minh về tình trạng kinh tế và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì Vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Nguyễn Yến A là chủ quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc. Quá trình điều tra đã xác định làm rõ bị cáo Th đến làm việc tại quán từ ngày 15/10/2019 được phân công làm quản lý, lễ tân Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc. Việc Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị X bán dâm tại Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc do bị cáo tự ý thỏa thuận. Ngày 12/11/2019, bị cáo thực hiện hành vi chứa mại dâm Quán karaoke nhà nghỉ Tây Bắc anh A không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn không đề cập xử lý là phù hợp với pháp luật.

[7] Đối với Đỗ Văn Ngh và Trần Văn T là người mua dâm, đối với Nguyễn Thị D và Nguyễn Thị X là người bán dâm, căn cứ Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013. Công an huyện Thanh Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngh, T, D và X là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Xét thấy 01 hộp bao cao su bên trong có 10 chiếc nhãn hiệu Goldentime Vệ sỹ gia đình còn nguyên chưa qua sử dụng; 01 bao cao su nhãn hiệu OK chưa qua sử dụng; 04 bao cao su nhãn hiệu Goldentime Vệ sỹ gia đình chưa qua sử dụng; 02 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000đ thu giữ của bị cáo Th, đây là số tiền do thu lời bất chính từ việc chứa mại dâm mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Án phí:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Th 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Th cho UBND xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Tiến Th có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) hộp bao cao su bên trong có 10 (Mười) chiếc nhãn hiệu Goldentime Vệ sỹ gia đình còn nguyên chưa qua sử dụng; 01 (Một) bao cao su nhãn hiệu OK chưa qua sử dụng ; 04 (Bốn) bao cao su nhãn hiệu Goldentime Vệ sỹ gia đình chưa qua sử dụng ; 02 (Hai) bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Th.

Vật chứng là đồ vật đã được cơ quan Điều tra bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/01/2020. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054594.00000 của Chi cục Thi hành án huyện Thanh Sơn tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Cẩm Vân